

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**  
**NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI**

*(Ban hành theo Quyết định số 1425A/QĐ-ĐHLĐXH ngày 22 tháng 7 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)*

**NGÀNH: CÔNG TÁC XÃ HỘI**  
**MÃ NGÀNH: 8760101**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Giới thiệu về chương trình đào tạo**

**Tên ngành đào tạo: Công tác xã hội**

- Tên tiếng Việt: Công tác xã hội
- Tên tiếng Anh: Sosial work

**Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ.

**Thời gian đào tạo:** 2 năm.

**Tên văn bằng tốt nghiệp:**

- Tên tiếng Việt: Công tác xã hội
- Tên tiếng Anh: Sosial work

**1.2. Mục tiêu đào tạo**

**1.2.1. Mục tiêu tổng quát** (Program general goals)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội được xây dựng theo định hướng ứng dụng trang bị cho học viên những kiến thức nền tảng về công tác xã hội, các kiến thức về sức khoẻ hành vi của con người, bối cảnh thực tiễn trong việc phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cũng như những kiến thức cập nhật về chính sách liên quan tới lĩnh vực công tác xã hội. Ngoài ra, học viên cũng được trang bị những kiến thức chung và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng trong công tác xã hội để học viên có khả năng thực hiện và vận dụng những kết quả nghiên cứu vào các hoạt động can thiệp chuyên sâu với các nhóm đối tượng khác nhau. Học viên sau khi học xong sẽ có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề ứng dụng trong lĩnh vực công tác xã hội, có khả năng điều phối,

quản lý, giám sát việc cung cấp các dịch vụ xã hội một cách hiệu quả; đề xuất cũng như hỗ trợ tham gia vào thực hiện các nghiên cứu, phân tích và tư vấn chính sách xã hội cũng như đào tạo về công tác xã hội.

### **1.2.2. Mục tiêu cụ thể** (Program specific goals)

**PO1:** Có kiến thức tổng quát và các khối kiến thức như triết học, an sinh xã hội, tâm lý học hành vi, xã hội học... làm cơ sở trong việc vận dụng vào các học phần chuyên ngành trong lĩnh vực CTXH.

**PO2:** Có kiến thức thực hành ứng dụng và khả năng nghiên cứu độc lập từ đó vận dụng vào các hoạt động trong công tác xã hội.

**PO3:** Có kiến thức công tác xã hội chuyên sâu trong việc giải quyết vấn đề hoặc đáp ứng nhu cầu với từng nhóm đối tượng xã hội tập trung vào các lĩnh vực về tham vấn cũng như quản lý trường hợp trong hỗ trợ các nhóm đối tượng đa dạng khác nhau như trẻ em bị xâm hại, phụ nữ bị bạo lực gia đình, người nghèo, người khuyết tật, trẻ tự kỷ, người tâm thần và các lĩnh vực khác trong CTXH...

**PO4:** Có kiến thức về quản trị các cơ sở cung cấp dịch vụ, các dự án phát triển cộng đồng cũng như kiểm huấn nhân viên để từ đó thực hiện được tốt các công việc của người trưởng nhóm, lãnh đạo cơ sở.

**PO5:** Thực hành các kỹ năng quan sát, phân tích, đánh giá, thực hành nghề nghiệp với các nhóm đối tượng yếu thế khác nhau và trang bị cho người học những kỹ năng phân tích và đánh giá, biện hộ và đề xuất được những nội dung liên quan tới các chương trình, chính sách đặc thù với các nhóm đối tượng.

**PO6:** Có thái độ tôn trọng pháp luật và chính sách của Đảng và Nhà nước; có năng lực ngoại ngữ và thái độ cầu thị trong việc học tập, nâng cao trình độ về phương pháp luận và tư duy khoa học sáng tạo; nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc. Luôn có thái độ hoà nhã và sẵn sàng giúp đỡ đối tượng và đồng nghiệp trong công việc. Nâng cao trách nhiệm và thái độ đạo đức nghề nghiệp công tác xã hội.

### **1.3. Tiêu chí tuyển sinh và các yêu cầu đầu vào**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Lao động - Xã hội.

### **1.4. Điều kiện tốt nghiệp:**

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thực hiện theo Quyết định số 1854/QĐ-ĐHLDXH ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ.

## **II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **2.1. Khối lượng kiến thức**

Kiến thức toàn khóa học: 60 tín chỉ tích lũy. Trong đó:

<b>Khối kiến thức và lập luận về chuyên ngành</b>		<b>Số tín chỉ</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
1	Kiến thức chung	6	10
2	Kiến thức cơ sở	12	20
3	Kiến thức ngành	27	45
4	Thực tập	6	10
5	Đề án tốt nghiệp	9	15
<b>Tổng cộng</b>		<b>60</b>	<b>100%</b>

## 2.2. Khung chương trình

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
<b>1.1 Kiến thức chung</b>				<b>6</b>						
1.1.1	TRH101	Triết học	Philosophy	4	4	0	0	0		
1.1.2	PPN102	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research Methodology	2	2	0	0	0		
<b>1.2 Kiến thức cơ sở</b>				<b>12</b>						
<b>1.2.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>6</b>						
1.2.1.1	CTX201	Phân tích và hoạch định chính sách	Analyzing and planing social policy	3	3	0	0	0		
1.2.1.2	CTX202	Sức khỏe hành vi trong Công tác xã hội	Integrated Behavioral Health in Social work	3	3	0	0	0		
<b>1.2.2</b>	<b>Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau)</b>			<b>6</b>						
1.2.2.1	QTN307	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	Leadership and Management Skills	3	3	0	0	0		
1.2.2.2	CTX203	Giới và phát triển bền vững	Gender and sustainable development	3	3	0	0	0		

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.2.2.3	CTX204	Xây dựng và quản lý dự án phát triển cộng đồng	Developing and Managing Project for Community Development	3	3	0	0	0		
1.2.2.4	CTX205	Hành vi lệch chuẩn xã hội	Deviance behavior social	3	3	0	0	0		
<b>1.3 Kiến thức chuyên ngành</b>										
<b>1.3.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>15</b>						
1.3.1.1	CTX306	Công tác xã hội với An sinh xã hội	Social Work with Social Security/Protection	3	3	0	0	0		
1.3.1.2	CTX307	Quản trị trong phát triển tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội	Administration in developing social work service facilities	3	3	0	0	0		
1.3.1.3	CTX309	Nghiên cứu ứng dụng trong Công tác xã hội	Research apply in social work	2	2	0	0	0		
1.3.1.4	CTX310	Thực hành Công tác	Specilized Social work	2	0	2	0	0		

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
		xã hội chuyên sâu 1	Practice 1							
1.3.1.5	CTX311	Thực hành Công tác xã hội chuyên sâu 2	Specilized Social work Practice 2	2	0	2	0	0		
1.3.1.6	CTX312	Phúc lợi gia đình và trẻ em	Child and family welfare	3	3	0	0	0		
<b>1.3.2</b>	<b>Học phần tự chọn (<i>chọn 4 trong 10 học phần sau</i>)</b>			<b>12</b>						
1.3.2.1	CTX313	Phục hồi chức năng người khuyết tật dựa vào cộng đồng	Function development for People with disability based community	3	3	0	0	0		
1.3.2.2	CTX314	Quản lý trường hợp với trẻ em bị xâm hại trong trường học	Case management with child abused in school	3	3	0	0	0		
1.3.2.3	CTX315	Quản lý trường hợp với người tâm thần	Case management with metal disorder person	3	3	0	0	0		
1.3.2.4	CTX316	Quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ	Case management with child autism	3	3	0	0	0		

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.3.2.5	CTX317	Quản lý trường hợp trong hỗ trợ sinh kế người nghèo	Case management in supporting livelihoods of the poor	3	3	0	0	0		
1.3.2.6	CTX318	Tham vấn điều trị nghiện ma túy	Counseling for drug abused	3	3	0	0	0		
1.3.2.7	CTX319	Tham vấn tâm lý cho trẻ em bị xâm hại	Psychology consultation for abused children	3	3	0	0	0		
1.3.2.8	CTX320	Tham vấn trong bệnh viện	Counseling in hospital	3	3	0	0	0		
1.3.2.9	CTX321	Tham vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình	Counseling with victim suffering from domestic violence	3	3	0	0	0		
1.3.2.10	CTX322	Quản lý trường hợp với người nghiện ma túy	Case management with drug abuser	3	3	0	0	0		
<b>1.4</b>	<b>CTX.423</b>	Thực tập ngành ctxh	Final internship of social work	6						

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thi nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.5	CTX.524	Đề án tốt nghiệp ngành ctxh	Graduation thesis of social work	9						
<b>Tổng cộng</b>				<b>60</b>						



### 2.3. Kế hoạch giảng dạy dự kiến

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Năm thứ I		Năm thứ II	
			I	II	III	IV
<b>1.1</b>	<b>Kiến thức chung</b>	<b>6</b>				
1	Triết học	4	4			
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2			
<b>1.2</b>	<b>Kiến thức cơ sở</b>	<b>12</b>				
<b>1.2.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>	<b>6</b>				
3	Phân tích và hoạch định chính sách	3	3			
4	Sức khỏe hành vi trong Công tác xã hội	3		3		
<b>1.2.2</b>	<b>Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau)</b>	<b>6</b>				
5	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	3	3			
6	Giới và phát triển bền vững	3	3			
7	Xây dựng và quản lý dự án phát triển cộng đồng	3	3			
8	Hành vi lệch chuẩn xã hội	3	3			
<b>1.3</b>	<b>Kiến thức chuyên ngành</b>	<b>27</b>				
<b>1.3.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>	<b>15</b>				
9	Công tác xã hội với An sinh xã hội	3	3			
10	Quản trị trong phát triển tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội	3		3		
11	Nghiên cứu ứng dụng trong Công tác xã hội	2			2	
12	Thực hành Công tác xã hội chuyên sâu 1	2		2		
13	Thực hành Công tác xã hội chuyên sâu 2	2			2	
14	Phúc lợi gia đình và trẻ em	3			3	
<b>1.3.2</b>	<b>Học phần tự chọn ((chọn 4 trong 10 học phần sau))</b>	<b>12</b>				
15	Phục hồi chức năng người khuyết tật dựa vào cộng đồng	3			3	
16	Quản lý trường hợp với trẻ em bị xâm hại trong trường học	3			3	
17	Quản lý trường hợp với người tâm thần	3			3	
18	Quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ	3			3	

19	Quản lý trường hợp hỗ trợ sinh kế người nghèo	3			3	
20	Tham vấn điều trị nghiện ma túy	3			3	
21	Tham vấn tâm lý cho trẻ em bị xâm hại	3			3	
22	Tham vấn trong bệnh viện	3			3	
23	Tham vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình	3			3	
24	Quản lý trường hợp với người nghiện ma túy	3			3	
<b>1.4</b>	<b>Thực tập ngành CTXH</b>	<b>6</b>				<b>6</b>
<b>1.5</b>	<b>Đề án tốt nghiệp ngành CTXH</b>	<b>9</b>				<b>9</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>60</b>				

## 2.4. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

### 1. *Triết học*

Số tín chỉ: 04 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Chương trình môn Triết học có 8 chương, trong đó gồm: chương mở đầu (*chương 1*: Khái luận về triết học) nhằm giới thiệu tổng quan về triết học và lịch sử triết học; 3 chương bao quát các nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (*chương 2*: Bản thể luận, *chương 3* Phép biện chứng, *chương 4*: Nhận thức luận); 4 chương bao quát các nội dung lý luận triết học về xã hội và con người (*chương 5*: Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, *chương 6*: Triết học chính trị, *chương 7*: Ý thức xã hội, *chương 8*: Triết học về con người).

### 2. *Phương pháp nghiên cứu khoa học*

Số tín chỉ: 02 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn. Thông qua môn học, học viên sẽ nắm được các nguyên lý cơ bản trong phương pháp nghiên cứu, biết được mục đích của nghiên cứu cũng như cách thức tiến hành nghiên cứu. Học viên sẽ nắm được các bước trong một quy trình nghiên cứu, từ việc xác định vấn đề nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu cho tới tiến hành thu thập và xử lý dữ liệu, viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu. Học phần cũng sẽ cung cấp cho người học các công cụ và phương pháp phân tích và xử lý dữ liệu như: SPSS, PLS-SEM, AMOS, Fuzzy AHP... Bên cạnh giờ giảng lý thuyết, học viên sẽ thực hiện đề án nghiên cứu để làm quen với việc tiến hành một nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.

### 3. *Phân tích và hoạch định chính sách xã hội*

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này phân tích về quá trình hoạch định chính sách và những nhiệm vụ chủ yếu của hoạt động phân tích chính sách. Học phần đề cập đến các nội dung như cơ sở của hoạch định chính sách, quy trình hoạch định chính sách, yêu cầu của phân tích chính sách, các điều kiện để tiến hành phân tích chính sách và các giai đoạn phân tích chính sách. Việc hoạch định và phân tích chính sách sẽ được thực hành trên một số chính sách xã hội cụ thể ở Việt Nam.

#### **4. Sức khỏe hành vi trong Công tác xã hội**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần giúp học viên nắm được kiến thức tổng quan sức khỏe hành vi. Học phần đề cập đến các khái niệm sức khỏe hành vi, và các khái niệm liên quan, các mô hình can thiệp sức khỏe hành vi ở các nước cũng như ở Việt Nam. Học phần cung cấp cho học viên các kiến thức khái niệm, mục đích vai trò của nhân viên công tác xã hội trong can thiệp tích hợp sức khỏe hành vi, một số vấn đề đạo đức đối với vai trò của nhân viên CTXH trong can thiệp sức khỏe hành vi. Đồng thời cũng cung cấp kiến thức về tiến trình can thiệp của CTXH trong sức khỏe hành vi và cập nhật những xu hướng mới trong can thiệp tích hợp sức khỏe hành vi.

#### **5. Kỹ năng lãnh đạo và quản lý**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Kỹ năng lãnh đạo và quản lý là học phần cơ sở, áp dụng chung trong chương trình đào tạo bậc thạc sĩ các ngành học. Học phần này nghiên cứu mối quan hệ giữa chủ thể lãnh đạo, quản lý và đối tượng lãnh đạo, quản lý nhằm tìm ra quy luật, tính quy luật và những nguyên tắc, quy trình, phương pháp hình thành và phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

#### **6. Giới và phát triển bền vững**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Môn học này trước hết cung cấp các kiến thức lý luận cơ bản trong tiếp cận nghiên cứu các vấn đề của giới và phát triển và bền vững. Tiếp đó là những phân tích khoa học về giới trong mối quan hệ với phát triển bền vững được nghiên cứu trọng tâm và dưới nhiều khía cạnh khác nhau của đời sống xã hội. Cuối cùng môn học này đề cập đến việc vận dụng các phương pháp khoa học trong việc lồng ghép giới đối với các chương trình, chính sách và dự án.

#### **7. Xây dựng và quản lý dự án phát triển cộng đồng**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Môn học này giới thiệu phương pháp, quy trình xây dựng và quản lý dự án phát triển cộng đồng dựa trên nền kiến thức cơ bản về phát triển cộng đồng như một phương pháp của công tác xã hội và dựa trên tổng quan về xây dựng và quản lý dự án nói chung. Ngoài ra, môn học cũng giới thiệu một số công cụ và phương

pháp quan trọng hỗ trợ cho quá trình xây dựng và quản lý dự án phát triển cộng đồng, trong đó đáng chú ý là phương pháp tiếp cận khung logic cũng như phương pháp xây dựng khung logic. Môn học cung cấp các kỹ năng nhằm giúp người học hiểu và vận dụng được trong quá trình xây dựng và quản lý một dự án phát triển cộng đồng như các kỹ năng điều phối, lập kế hoạch... Môn học giúp người học có một thái độ đúng đắn trong khi thực hiện triển khai các hoạt động dự án tại cộng đồng

#### **8. Hành vi lệch chuẩn xã hội**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp những kiến thức về cơ sở lý luận về hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, các lý thuyết và quan điểm về sai lệch chuẩn mực xã hội, nhận diện, đánh giá một số hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội trong xã hội hiện đại.

#### **9. Công tác xã hội với an sinh xã hội**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần giúp học viên nắm được kiến thức tổng quan về an sinh xã hội. Học phần đề cập đến các khái niệm an sinh, các mô hình an sinh ở các nước cũng như ở Việt Nam, các hợp phần cơ bản của an sinh xã hội. Học phần cung cấp cho học viên các kiến thức khái niệm, mục đích vai trò của công tác xã hội với an sinh xã hội, các hoạt động công tác xã hội với an sinh xã hội. Đồng thời cũng cập nhật kiến thức về hệ thống chính sách an sinh xã hội, chương trình an sinh xã hội ở Việt Nam.

#### **10. Quản trị trong phát triển tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng trong việc quản lý, điều hành, tổ chức để phát triển cơ quan, đơn vị nhằm đạt được các mục tiêu của cơ quan là cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho xã hội. Những kỹ năng cốt lõi của quản trị như việc hoạch định chiến lược phát triển cơ quan nhằm triển khai thực hiện các chính sách xã hội thành dịch vụ xã hội liên quan đến tiến trình trong việc phát triển cơ quan phù hợp với tình hình chính trị, xã hội và kinh tế để đạt được việc phân phối các nguồn lực trong xã hội, đáp ứng các yêu cầu về an sinh xã hội. Môn học nhấn mạnh đến tinh thần làm việc hợp tác theo nhóm, thông qua hoạt động thực tiễn, nghiên cứu để đề xuất các chính sách xã hội cần thiết và phù hợp cho xã hội.

#### **11. Nghiên cứu ứng dụng trong công tác xã hội**

Số tín chỉ: 02 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về hệ thống phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong công tác xã hội, các bước tiến hành nghiên cứu trong công tác xã hội, cách thức phát hiện, nắm bắt và lựa chọn vấn đề

nghiên cứu; cách thiết kế nghiên cứu trong công tác xã hội học từ khâu xác định vấn đề nghiên cứu, xây dựng mục tiêu nghiên cứu, thao tác hoá khái niệm, xây dựng bộ công cụ cho thu thập thông tin; kỹ năng viết báo cáo nghiên cứu, kỹ năng thiết kế các loại hình nghiên cứu trong công tác xã hội cho phù hợp với từng trường hợp nghiên cứu cụ thể.

### ***12. Thực hành công tác xã hội chuyên sâu 1***

Số tín chỉ: 02 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Trong môn học này, học viên sẽ được vận dụng các kiến thức chuyên sâu của công tác xã hội vào làm việc với các nhóm đối tượng đặc thù trong các cơ sở/trung tâm công tác xã hội. Cụ thể là học viên sẽ vận dụng thái độ, nguyên tắc, tiến trình, kỹ năng công tác xã hội để phân tích đánh giá các hoạt động công tác xã hội tại các cơ sở đó. Ngoài ra, với sự kiểm huấn sát sao, học viên cũng sẽ tham gia trực tiếp vào thực hiện các hoạt động công tác xã hội hỗ trợ những nhóm đối tượng yếu thế như Trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần.

### ***13. Thực hành công tác xã hội chuyên sâu 2***

Số tín chỉ: 02 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Trong môn học này, học viên sẽ được vận dụng các kiến thức chuyên sâu của công tác xã hội vào làm việc với người dân và các nhóm đối tượng tại cộng đồng. Cụ thể là học viên sẽ vận dụng thái độ, nguyên tắc, tiến trình, kỹ năng công tác xã hội để phân tích đánh giá các hoạt động công tác xã hội đang được triển khai tại cộng đồng trong việc trợ giúp đối tượng. Ngoài ra, với sự kiểm huấn sát sao, học viên cũng sẽ tham gia trực tiếp vào thực hiện các hoạt động công tác xã hội nhằm hỗ trợ trực tiếp các nhóm đối tượng yếu thế tại cộng đồng thông qua việc huy động sức mạnh và sự tham gia của người dân, các cơ quan tổ chức và chính quyền địa phương.

### ***14. Phúc lợi gia đình và trẻ em***

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần giúp học viên nắm được kiến thức tổng quan về phúc lợi gia đình và trẻ em. Học phần đề cập đến các khái niệm phúc lợi xã hội, các thể chế pháp luật, các phương pháp tiếp cận quốc tế, mô hình phúc lợi xã hội ở các nước cũng như ở Việt Nam. Học phần cung cấp cho học viên các kiến thức mục đích, vai trò của phúc lợi xã hội, hệ thống cung cấp dịch vụ phúc lợi cho gia đình và trẻ em, các chương trình hỗ trợ trẻ em và gia đình, các vấn đề phúc lợi trẻ em hiện nay của Việt Nam. Học phần đồng thời giúp người học hiểu và phân tích được các vấn đề chính mà trẻ em và gia đình phải đối mặt, các tác động của các vấn đề xã hội đến sự phát triển của các dịch vụ xã hội cho gia đình và trẻ em.

### ***15. Phục hồi chức năng người khuyết tật dựa vào cộng đồng***

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần trình bày những kiến thức tổng quan, cơ bản, hệ thống về khuyết tật và người khuyết tật, phân loại khuyết tật, mô hình khuyết tật, kiến thức về Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và năm lĩnh vực cơ bản trong phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật (y tế, giáo dục, sinh kế, xã hội và tăng quyền).

#### **16. Quản lý trường hợp với trẻ em bị xâm hại trong trường học**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này phân tích về các hoạt động quản lý trường hợp với trẻ em bị xâm hại trong trường học. Học phần đề cập đến những vấn đề chung về trẻ và trẻ bị xâm hại, gồm các khái niệm, nguyên tắc, vai trò của quản lý trường hợp với trẻ bị xâm hại.. Tiếp đó là quy trình quản lý trường hợp và các kỹ năng sử dụng trong quản lý trường hợp với trẻ em bị xâm hại trong trường học

#### **17. Quản lý trường hợp với người tâm thần**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp những kiến thức về quản lý trường hợp với người tâm thần. Học phần đề cập đến các nội dung như mục đích, nguyên tắc, vai trò của quản lý trường hợp với người tâm thần. Bên cạnh đó học phần cũng đưa ra quy trình quản lý trường hợp trông chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần cũng như những kỹ năng cần thiết trong quá trình thực hiện quản lý trường hợp với người tâm thần.

#### **18. Quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp những kiến thức về quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ. Học phần đề cập đến các nội dung như mục đích, nguyên tắc, vai trò của quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ. Bên cạnh đó học phần cũng đưa ra quy trình quản lý trường hợp trong chăm sóc và phục hồi chức năng cho trẻ tự kỷ cũng như những kỹ năng cần thiết trong quá trình thực hiện quản lý trường hợp với trẻ tự kỷ.

#### **19. Quản lý trường hợp trong hỗ trợ sinh kế người nghèo**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp các kiến thức liên quan đến sinh kế, các nguồn lực để phát triển sinh kế, lý thuyết khung sinh kế bền vững; Các hoạt động công tác xã hội, các loại hình hỗ trợ sinh kế được thực hiện trên một số chính sách xã hội, các lý thuyết được vận dụng và thông qua vai trò và các của các nhân viên công tác xã hội trong hoạt động hỗ trợ sinh kế cho người nghèo.

#### **20. Tham vấn điều trị nghiện ma túy**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần bao gồm những nội dung cơ bản về tham vấn,

tham vấn cho người nghiện ma túy, yêu cầu chuyên môn của người tham vấn và đặc biệt đi sâu vào quy trình, kỹ năng tham vấn cho người nghiện. Bên cạnh đó học phần còn cung cấp cho người học những nội dung tham vấn gia đình người nghiện và những đối tượng đặc thù (như phụ nữ trẻ em) tham gia vào quá trình tham vấn điều trị nghiện ma túy.

### **21. Tham vấn tâm lý cho trẻ bị xâm hại**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về tham vấn trị liệu tâm lý cho trẻ em bị xâm hại.

### **22. Tham vấn trong bệnh viện**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này thể hiện các nội dung về tham vấn trong bệnh viện, tham vấn cho cá nhân bệnh nhân, nhóm bệnh nhân, người thân, người nhà bệnh nhân, đội ngũ y tế. Nội dung được mô tả chi tiết qua khái niệm, mục đích, ý nghĩa, quy trình và kỹ năng tham vấn cá nhân, tham vấn nhóm, tham vấn gia đình. Học viên được tham vấn về các hoạt động trong bệnh viện và nội dung luật pháp, chính sách, các chương trình, dịch vụ cụ thể trong bệnh viện. Bên cạnh đó, học phần còn thể hiện quá trình tham vấn cho những nhóm bệnh cụ thể của bệnh nhân. Học viên có thể thực hiện được các ca tham vấn cá nhân, gia đình, và tham vấn nhóm tại bệnh viện.

### **23. Tham vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức chung về tham vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình, đặc điểm tâm sinh lý nạn nhân bị bạo lực gia đình cũng như nhu cầu mong muốn của nạn nhân trong gia đình có bạo lực; Các loại hình tham vấn cá nhân, nhóm và tham vấn gia đình nạn nhân bị bạo lực; Các khái niệm; Nguyên tắc tham vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình và mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn; Quy trình tham vấn và các kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình và tham vấn nhóm cho nạn nhân bị bạo lực gia đình.

### **24. Quản lý trường hợp với người nghiện ma túy**

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức nền tảng chung về công tác quản lý trường hợp với người sử dụng ma túy: Vai trò, yêu cầu và nguyên tắc nền tảng trong quản lý trường hợp với người nghiện ma túy; Các kỹ năng như cần thiết trong quản lý trường hợp với người nghiện ma túy như kỹ năng thiết lập mối quan hệ, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng thấu cảm, kỹ năng gắn kết thân chủ, kỹ năng liên kết, điều phối nguồn lực, kỹ năng vận động, kỹ năng giám sát.

## ***25. Thực tập ngành Công tác xã hội***

Số tín chỉ: 06 tín chỉ

Học phần thực tập tốt nghiệp tập trung vào hoàn thiện và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức quản trị CTXH của học viên để hình thành các kỹ năng làm việc với các đối tượng ở các cấp độ quản trị. Thông qua vận dụng một số phương pháp tiếp cận đa dạng trong quản trị CTXH từ cấp độ nhân viên, cấp độ tổ chức trên cơ sở trao quyền cho các nhóm đối tượng thực hiện quản trị tự nâng cao năng lực giải quyết vấn đề. Đồng thời học phần cũng giúp học viên vận dụng các kiến thức để nhận diện, đánh giá, tổng hợp và phân tích các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước, các chương trình xã hội trong việc hỗ trợ đối tượng giải quyết vấn đề và đề xuất những giải pháp mang tính hệ thống phù hợp và hiệu quả tới những nhà hoạch định chính sách và các cơ sở, tổ chức cung cấp dịch vụ xã hội để góp phần thực hiện an sinh xã hội.

## ***26. Đề án tốt nghiệp ngành Công tác xã hội***

Số tín chỉ: 09 tín chỉ

Học phần đề án tốt nghiệp dựa trên những kiến thức nâng cao ở bậc sau đại học trong lĩnh vực công tác xã hội trong việc giúp người học áp dụng kiến thức lý thuyết và kỹ năng tư duy phản biện vào việc nghiên cứu và ứng dụng một vấn đề cụ thể gắn với hoạt động của ngành công tác xã hội.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hà Xuân Hùng**